

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH ĐÀO TẠO: NGÂN HÀNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- 1. Tên học phần:** Kế toán ngân hàng
- 2. Số đơn vị học trình:** 4
- 3. Trình độ:** sinh viên năm thứ 4
- 4. Phân bố thời gian:**
 - 4.1. Số giờ lý thuyết trên lớp: 70%
 - 4.2. Bài tập, thảo luận, kiểm tra: 30%
- 5. Điều kiện tiên quyết:** Tiền tệ ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng, Thanh toán quốc tế, Tín dụng ngân hàng.
- 6. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Giới thiệu nội dung và phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại các Ngân hàng thương mại của Việt Nam và của các Tổ chức tín dụng Việt Nam nói chung.
- 7. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Đọc trước tài liệu và suy nghĩ, nghe hướng dẫn của giảng viên trong giờ học và làm nhiều bài tập ở nhà.
- 8. Tài liệu học tập:**
 - 8.1. Sách Lý thuyết và bài tập Kế toán Ngân hàng của TS. Trương Thị Hồng biên soạn
 - 8.2. Bài soạn trên PowerPoint
- 9. Tài liệu tham khảo:**
 - 9.1. Lý thuyết và bài tập Kế toán ngân hàng (2004), Nhà xuất bản Tài chính.
 - 9.2. Lý thuyết Kế toán ngân hàng (2002), Nguyễn Đức Long, chủ biên – Học viện Ngân hàng, lưu hành nội bộ
 - 9.3. Các văn bản của Ngân hàng Nhà Nước về Kế toán ngân hàng áp dụng tại các Tổ chức tín dụng
- 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**
 - 10.1. Thi hết môn: 100% tổng số thang điểm 10
- 11. Thang điểm:** 10
- 12. Mục tiêu học phần:**

Nội dung môn học không những cung cấp kiến thức về kế toán trong lĩnh vực ngân hàng mà còn giúp sinh viên có điều kiện ôn lại toàn bộ các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng. Trên cơ sở các nghiệp vụ kế toán, các đối tượng có liên quan như nhà quản trị, cơ quan thuế, cổ đông...Kiểm soát toàn bộ vốn và tài sản của ngân hàng cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh và sự phân chia lợi nhuận trong ngân hàng.
- 13. Nội dung chi tiết học phần:**

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG

- 1.1 Đối tượng, mục tiêu, vị trí của Kế toán Ngân hàng
 - 1.2 Đặc điểm của Kế toán Ngân hàng
 - 1.3 Chứng từ Kế toán Ngân hàng
 - 1.4 Các báo biểu kế toán
 - 1.5 Hệ thống tài khoản
 - 1.5.1 Bảng cân đối tài khoản
 - 1.5.2 Bảng cân kế toán
 - 1.5.3 Báo cáo thu nhập và báo cáo tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước
 - 1.5.4 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
 - 1.6 Hình thức kế toán
- Bài tập ứng dụng

CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN HUY ĐỘNG VỐN

- 1.1 Ý nghĩa nhiệm vụ kế toán huy động vốn
 - 1.2 Kế toán huy động vốn bằng đồng Việt Nam
 - 1.3 Kế toán huy động vốn bằng vàng và ngoại tệ
 - 1.4 Kế toán huy động vốn bằng đồng Việt Nam đảm bảo theo giá vàng
- Bài tập ứng dụng*

CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG VÀ ĐẦU TƯ

- 1.1 Ý nghĩa, nhiệm vụ kế toán cho vay
- 1.2 Kế toán cho vay ngắn hạn theo món
- 1.3 Kế toán cho vay theo hạn mức
- 1.4 Kế toán chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá
- 1.5 Kế toán cho vay trả góp
- 1.6 Kế toán cho vay trung, dài hạn theo dự án
- 1.7 Kế toán cho vay ủy thác
- 1.8 Kế toán cho vay đồng tài trợ

- 1.9 Kế toán cho vay bằng vàng và ngoại tệ
- 1.10 Kế toán cho vay bằng đồng Việt Nam đảm bảo theo giá vàng
- 1.11 Kế toán cho thuê tài chính
- 1.12 Kế toán nghiệp vụ đầu tư

Bài tập ứng dụng

CHƯƠNG 4: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG

- 1.1 Ý nghĩa, nguyên tắc thanh toán qua Ngân hàng
- 1.2 Kế toán các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt
 - 1.2.1 Séc
 - 1.2.2 Ủy nhiệm chi
 - 1.2.3 Ủy nhiệm thu
 - 1.2.4 Thư tín dụng
 - 1.2.5 Thẻ thanh toán

Bài tập ứng dụng

CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN CÁC NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VỐN GIỮA CÁC NGÂN HÀNG

- 1.1 Thanh toán trong cùng hệ thống ngân hàng
 - 1.1.1 Những quy định chung về chuyển tiền điện tử
 - 1.1.2 Tài khoản sử dụng
 - 1.1.3 Xử lý và hạch toán lệnh chuyển tiền điện tử
- 1.2 Thanh toán khác hệ thống ngân hàng
 - 1.2.1 Thanh toán bù trừ
 - 1.2.1.1 Những quy định chung về thanh toán bù trừ
 - 1.2.1.2 Tài khoản sử dụng và chứng từ thanh toán
 - 1.2.1.3 Kế toán thanh toán bù trừ
 - 1.2.2 Thanh toán qua Ngân hàng nhà nước
 - 1.2.2.1 Những quy định chung về thanh toán qua NHNN
 - 1.2.2.2 Tài khoản sử dụng và chứng từ thanh toán
 - 1.2.2.3 Kế toán thanh toán qua NHNN

Trích Quy trình kỹ thuật nghiệp vụ thanh toán bù trừ điện tử liên Ngân hàng của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH, CÔNG CỤ LAO ĐỘNG

1.1 Kế toán TSCĐ

1.1.1 Khái niệm, phân loại

1.1.2 Tài khoản sử dụng

1.1.3 Kế toán tài sản cố định

1.2 Kế toán xây dựng cơ bản

1.2.1 Tài khoản sử dụng

1.2.2 Phương pháp hạch toán

1.3 Kế toán Công cụ lao động

1.3.1 Tổng quát về công cụ lao động

1.3.2 Tài khoản sử dụng

1.3.3 Kế toán công cụ lao động

Bài tập ứng dụng

CHƯƠNG 7: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ KINH DOANH NGOẠI HỐI VÀ THANH TOÁN QUỐC TẾ

1.1 Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối

1.1.1 Tổng quát về kế toán ngoại tệ

1.1.2 Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ và dịch vụ

1.2 Kế toán nghiệp vụ kinh doanh vàng bạc, đá quý

1.2.1 Tài khoản sử dụng

1.2.2 Kế toán kinh doanh vàng bạc, đá quý

1.3 Kế toán nghiệp vụ Thanh toán quốc tế

1.3.1 Tài khoản sử dụng

1.3.2 Kế toán các phương thức thanh toán quốc tế

1.4 Kế toán nghiệp vụ công cụ tài chính phái sinh

1.4.1 Tài khoản sử dụng

1.4.2 Kế toán các công cụ tài chính phái sinh

Bài tập ứng dụng

CHƯƠNG 8: KẾ TOÁN THU NHẬP, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH

1.1 Kế toán thu nhập

1.1.1 Nội dung các khoản thu nhập

1.1.2 Tài khoản sử dụng

1.1.3 Kế toán thu nhập

1.2 Kế toán chi phí

1.2.1 Nội dung các khoản chi phí

1.2.2 Tài khoản sử dụng

1.2.3 Kế toán chi phí

1.3 Kế toán thuế giá trị gia tăng

1.3.1 Quy định chung về thuế giá trị gia tăng trong hoạt động ngân hàng

1.3.2 Tài khoản sử dụng

1.3.3 Kế toán thuế giá trị gia tăng

1.4 Kế toán kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận

1.4.1 Xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận

1.4.2 Tài khoản sử dụng

1.4.3 Kế toán kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận

Bài tập ứng dụng

ÔN TẬP VÀ SỬA BÀI TẬP TỔNG HỢP